

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 11 năm 2020

Kính gửi: Các công ty Thẩm định giá

Để đáp ứng yêu cầu công việc, Công ty quản lý tài sản Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh (VAMC) cần tìm kiếm đơn vị có kinh nghiệm và năng lực để thẩm định giá trị tài sản bảo đảm nhằm phục vụ cho hoạt động xử lý nợ tại VAMC.

Đề nghị Quý Công ty cung cấp báo giá cho dịch vụ thẩm định giá đối với các tài sản (chi tiết tại phụ lục) để VAMC có cơ sở lựa chọn, hợp tác.

Quý Công ty vui lòng gửi bản báo giá và hồ sơ năng lực trực tiếp, hoặc gửi qua đường bưu điện đến Công ty VAMC chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Tầng 6, tòa nhà 24 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại liên hệ: (028) 35208956.

Thời hạn nhận thông tin chậm nhất 09h00 thứ năm, ngày 25/11/2021.

Xin cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty. *h*

- Như trên;
- Lưu. P.MB&XLN

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Như Dân

PHỤ LỤC : THÔNG TIN CÁC TÀI SẢN CẦN ĐỊNH GIÁ
(Đính kèm theo Thông báo số 36./TB-VAMC-CN.HCM
ngày 17 tháng 11 năm 2021)

TT	Mô tả TSDB	Chủ sở hữu	Tình trạng pháp lý	Phạm vi bảo đảm
Tài sản bảo đảm của khoản nợ Công ty CP Tiến Nga (VBC)				
1	QSDĐ số AK 122328, tại thửa đồ 524. TBĐ 50; tại P.An Bình. Tp.Biên Hòa; DT 119.3 m2; Đất ở đô thị.	Ông Nguyễn Văn Huân và Bà Hoàng Thị Mai Linh	HĐTC số 184/14/VCB.BH ngày 26/09/2014 công chứng và đăng ký GDĐB ngày 26/09/2014	Bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ của Công ty Công ty Tiến Nga và Công ty CP TMDV Đại Phú Vinh tại VCB.
2	QSDĐ số AL 223583, tại thửa đất số 523. TBĐ 50; tại P.An Bình.Tp. Biên Hòa; DT: 119.8 m2; Đất ở đô thị.			
3	QSDĐ, QSHN và TSKGLVĐ số BH 867836 tại Thửa số 82, TBĐ 32, Phước Tân, Biên Hòa. Đồng Nai. DT 7611 m2 (trong đó được cấp 7300 m2. không được cấp 311 m2); Đất trồng rừng sản xuất; Thời hạn sử dụng 09/08/2017.	Ông Hoàng Thanh Tân và bà Phạm Thị Liên Lan	HĐTC số 85/12/VCB.BH ngày 04/5/2012 CC 04/05/2012 và ĐKGDBĐ ngày 14/05/2012 và HD SĐBS ngày 08/12/2015 CC ngày 08/12/2015	
4	QSDĐ, QSHN và TSKGLVĐ số BH 867837, Thửa đất số 42. TBĐ 32. Địa chỉ Xã Phước Tân. Tp.Biên Hòa. T.Đồng Nai. DT 2126 m2 (trong đó được cấp 2001m2. không được cấp 125m2); Đất rừng sản xuất; HSDĐ 31/08/2049.			
5	QSDĐ, QSHN và TSKGLVĐ số BH 867839, Thửa đất số 155. TBĐ 32. Địa chỉ Xã Phước Tân. Tp.Biên Hòa. T.Đồng Nai. DT 5172 m2; Đất trồng rừng sản xuất; HSDĐ 28/05/2018.			
6	QSDĐ, QSHN và TSKGLVĐ số BH 867840 Thửa đất số 156. TBĐ 32. Tại X.Phước Tân. Biên Hòa, Đồng Nai. DT 5924 m2; Đất trồng rừng sản xuất;HSDĐ 28/05/2018.			
7	QSDĐ QSHN&TSKGLVD số BH 867841. Thửa 158, TBĐ 32, tại Phước Tân, BH, ĐN, DT2929 m2; Đất trồng rừng SX, HSD 28/05/2018.			
8	QSDĐ, QSHN và TSKGLVĐ số BH 867842; Sổ vào sổ CH 08018; Thửa số 167, TBĐ 32 tại Phước Tân, BH, ĐN DT 4292 m2; Đất trồng rừng sản xuất; HSDĐ 28/05/2018.			
9	QSDĐ, QSHN và TSKGLVĐ số BH 867843,Thửa 168,TBĐ 32 tại Phước Tân, BH, ĐN, DT 2405 m2; Đất trồng rừng sản xuất;HSD 28/05/2018			



10	QSDĐ số CB 333887 (số mới CS861879).Thửa số 65. TĐĐ số 46 (số mới là thửa 265 TĐĐ 109); DT 444,8 m2 (được cấp 304,4 m2 trong đó đất ở đô thị 200 m2; đất trồng CLN 104,4 m2; đất không được cấp 140,4 m2); Địa chỉ P.Long Bình, BH, ĐN, Thửa đất có 52,2 m2 là quy hoạch đất giao thông.	Bà Nguyễn Thị Đạm	HĐTC số 175/15/VCB.BH ngày 10/10/2015 công chứng ngày và đăng ký GĐĐĐ ngày 10/10/2015	
11	QSDĐ QSHN và TSKGLVĐ số CB 333886 (số mới CS 861880). Thửa 58. TĐĐ số 45 (số mới là Thửa 338, TĐĐ 109); DT 515,3m2 (được cấp 306,9 m2 trong đó đất ở đô thị 200 m2; đất trồng CLN 106,9 m2; đất không được cấp 208,4m2); tại Long Bình, BH, ĐN; Nhà ở riêng lẻ. DTXD 131,4 m2 (DT sàn 513 m2). Cấp 3, Thửa có 27,7 m2 thuộc quy hoạch đất giao thông.			
12	GCN QSDĐ QSHN Ở và TSGVĐ số BP 099198 thuộc thửa số 186 TĐĐ 32 tại Phước Tân, BH, ĐN, DT 15.930 m2; Đất rừng sản xuất. HSD đến 05/2045. Đất quy hoạch đất ở nông thôn KDC dự án theo QĐ số 304/QĐ-CT.UBT ngày 23/01/2013.	Ông Hoàng Thanh Tân và Bà Hoàng Thị Liên Lan	HĐTC số 162/13/VCB.BH ngày 31/10/2013 công chứng ngày 31/10/2013. đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 04/11/2013 Biên bản thỏa thuận đính kèm theo HĐTC số 162/13/VCB.BH ngày 13/11/2015	
13	GCN QSDĐ QSHN Ở và TSGVĐ số BP 099199 thuộc thửa số 188 TĐĐ 32 tại xã Phước Tân, BH, ĐN; DT 4264m2; Đất rừng sản xuất. HSD tháng 08/2049, khu dân cư dự án theo QĐ số 304/QĐ- CT.UBT ngày 23/01/2013.			
Tài sản bảo đảm cho khoản nợ Công ty CP Tiền Nga (Đông Á Bank)				
14	Xe Audi, biển số 60A-015.75; Số khung WAUZZZ4G9BN-019710; Số máy: CGW-010031; Năm sản xuất 2011	Công ty Tiền Nga	HĐTC số H0192/NT-TC; công chứng và đăng ký GĐĐĐ ngày 23/07/2012	Đảm bảo cho HĐTD số H0192/NT ký ngày 23/07/2012 với tổng dư nợ gốc tối đa 2 tỷ đồng
15	GCN QSDĐ số BH 867130 tại thửa đất số 18, TĐĐ số 52, Long Bình, BH, ĐN. DT 831,5 m2 (200 m2 đất ở đô thị; 580,9 m2 đất trồng CLN, HSD đất 15/10/2043); Tổng 831,5 m2 thì 50,6 m2 đất không được công nhận được quy hoạch làm đất giao thông, còn lại được quy hoạch đất ở.	Ông Vũ Đình Hải – Bà Phạm Thị Thơm	HĐTC số H0270/HĐTC công chứng và đăng ký GĐĐĐ ngày 08/11/2013	Đảm bảo cho HĐTD số H0270/NT ký ngày 08/11/2013 trong đó với tổng nợ gốc tối đa 4,5 tỷ đồng.
16	a/GCN QSDĐ số BV 102989 tại Thửa đất số 103 TĐĐ số 63, xã Hiệp Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai (DT 218,6 m2, đất CLN, HSD đất đến 14/07/2054); b/GCN QSDĐ số BV 102939 tại thửa đất số 105,TĐĐ số 63, xã Hiệp Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai (DT 706,9 m2, đất CLN, HSD đất đến 26/05/2054) c/ GCN QSDĐ số BV 102937 tại thửa đất số 92,TĐĐ số 63, xã Hiệp Hòa, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (DT 760,3 m2, đất trồng CLN, HSDĐ 26/05/2054)	Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	HĐTC số H0344/HĐTC công chứng và đăng ký GĐĐĐ ngày 01/12/2014	Đảm bảo cho HĐTD số H0344/NT ký ngày 01/12/2014 trong đó với tổng nợ gốc tối đa 2,4 tỷ đồng.
17	GCN QSDĐ số BD 034567 tại Thửa đất số 13, TĐĐ số 103, Long Bình, BH, ĐN. DT 25.546,6 m2, đất trồng cây lâu năm. HSDĐ tháng 10/2060 (đất nằm trong quy hoạch đất cây xanh tự nhiên)	Ông Nguyễn Văn Long	HĐTC số H0190/NT-TC công chứng và đăng ký GĐĐĐ ngày 27/06/2012	Đảm bảo cho HĐTD số H0190/NT ký ngày 27/06/2012 trong đó với tổng nợ gốc tối đa 6,45 tỷ đồng
18	GCN QSDĐ số BC 781893 của Thửa đất số 1, TĐĐ số 32, xã Phước Tân, BH, ĐN. DT 9817 m2, đất trồng rừng sản xuất, HSDĐ đến 05/2045.	Ông Hoàng	HĐTC số H0284/HĐTC công chứng ngày 25/01/2014	Đảm bảo cho HĐTD số H0284/NT ký ngày 25/01/2014 trong đó với tổng nợ gốc tối đa 12,5 tỷ đồng.

thai

19	a/GCN QSDĐ số BC 781891 của thửa đất 195 (thửa cũ 23). TĐĐ 32 Phước Tân, BH, ĐN. DT 546 m ² , đất rừng trồng sản xuất. HSDĐ đến 05/2045. b/GCN QSDĐ số BC 781894 của thửa đất số 194 (thửa cũ: 21), TĐĐ số 32, Phước Tân. BH, ĐN, DT 8043 m ² , đất rừng trồng sản xuất. HSDĐ đến 05/2045. Đất trong quy hoạch lâm nghiệp trang.	Thanh Tân – Bà Phạm Thị Liên Lan	Đăng ký GĐĐB ngày 25/01/2014	
20	a/GCN QSDĐ số BH 826155 của thửa số 90 TĐĐ 104, Long Bình, BH, ĐN. DT 5125,3 m ² . Đất trồng CLN, HSDĐ đến 02/2060. Đất nằm trong quy hoạch đất cây xanh tự nhiên. b/GCN QSDĐ số BH 826157 của thửa đất số 91 TĐĐ 104, Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai. DT 2000 m ² . Đất trồng CLN, HSDĐ đến 02/2060. Đất nằm trong quy hoạch đất cây xanh tự nhiên.		HĐTC số H0293/NT-TC công chứng và Đăng ký GĐĐB ngày 05/05/2014	Đảm bảo cho HĐTD số H0293/NT ký ngày 05/05/2014 trong đó với tổng nợ gốc tối đa 2,6 tỷ đồng.
21	+ GCN QSDĐ số BH 867999 thuộc thửa đất số 169. TĐĐ 32 Phước Tân, BH, ĐN, DT 1936,3 m ² , đất trồng cây hàng năm khác, thời hạn sử dụng đến 11/2016 (đất nằm trong quy hoạch đất ở) + GCN QSDĐ số BK 494817 thuộc thửa đất số 173, TĐĐ số 32, Phước Tân, BH, ĐN, DT 4860,9m ² . Đất trồng cây hàng năm. HSD đến 11/2016 (đất nằm trong quy hoạch đất ở)	Ông Nguyễn Xuân Bốn – Bà Trần Thị Hào	HĐTC số H0225/NT-TC công chứng ngày 07/03/2013 Đăng ký GĐĐB ngày 08/03/2013	Đảm bảo cho HĐTD số H0225/NT ký ngày 07/03/2013 trong đó với tổng nợ gốc tối đa 6,6 tỷ đồng.
22	GCN QSDĐ QSH Nhà ở và TSKGLVĐ số BM 785595 tọa lạc tại Thửa số 179, TĐĐ số 32, Phước Tân, BH, ĐN, DT: 1827,6 m ² . Đất trồng CLN. HSDĐ đến 08/2049. Đất nằm trong quy hoạch đất ở.			
Tài sản bảo đảm của Công ty Công ty Tiên Nga tại PGBank				
23	QSDĐ và TSKGLVĐ theo GCN số BT 271699 tại thửa số 161, TĐĐ 17 tại An Bình, BH, ĐN. DT đất 506,4 m ² (đất ở Đô thị 400 m ² ; đất trồng CLN 106,4 m ²); DTXD 308,5 m ² ; DT sân 625,5m ² ; Nhà ở 03 tầng, cấp 1, năm hoàn thành xây dựng 2014.	Bà Nguyễn Thị Đuộm	Số 1195.1/PGB/B Đ ngày 03/07/2014. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại VPĐKKĐ Tỉnh Đồng Nai – CN Biên Hòa ngày 03/07/2014	Toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của bên vay gồm nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, phí, phạt, các khoản phải trả, bồi thường thiệt hại khác theo các HĐTD số 1195/HDHM/NH/PN /PGBĐN ngày 03/07/2014 & Các Hợp đồng khác, các cam kết phụ lục sửa đổi. KUNN, thỏa thuận làm phát sinh nghĩa vụ trả nợ của bên vay.
24	QSDĐ và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận CS 980117. thửa đất số 50, tờ bản đồ 3 tại Phường Phước Tân, Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai. Diện tích đất 16.168 m ² . Đất trồng cây hàng năm khác, sử dụng đến ngày 24/04/2067.	Ông Hoàng Thanh Tùng	HĐTC số 466.0139/2019/B Đ ngày 31/10/2019. Đăng ký GĐĐB ngày 07/11/2019. (Tài sản bổ sung)	
Tài sản bảo đảm của Công ty Công ty Tiên Nga (Vietinbank)				
25	Lô đất thương mại dịch vụ có thời hạn sử dụng đến hết 26/10/2067 với diện tích 2.108m ² tại xã Đồi 61, Huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Giấy chứng nhận QSDĐ QSH nhà ở và Tài sản khác gắn liền với đất số CQ 923952 (số vào sổ CT 44668) do GE Sứ TN&MT thay ủy quyền của UBND Tỉnh Đồng Nai cấp ngày 30/01/2019.	Công ty TNHH Lê Hương Sơn	HĐTC số 10/2019/HĐ BĐ/NHCT68 2-LHS ngày 28/10/2019; công chứng & đăng ký GĐĐB 28/10/2019.	HĐTD số 01/2014- HĐTDHM/NHCT68 2-TN ngày 25/09/2014 (gồm nợ gốc, lãi trong hạn, phạt quá hạn, các khoản phí và chi phí phát sinh khác liên quan–nếu có) và các HĐTD trong tương lai (nếu có) trong đó số tiền gốc là 14,315 tỷ đồng.

	Tài sản bảo đảm của Công ty Cổ phần Tiên Nga (BIDV)			
26	Tài sản HTTTL toàn bộ công trình xây dựng trên đất của dự án nhà xưởng và kho bãi cho thuê tại Cảng Long Bình, DT 23,58 ha theo HĐ thuê CSHT số 01HT/TLĐLBĐ ngày 11/08/2010 (khu A). Thời hạn thuê 49 năm kể từ 11/08/2010.	Công ty cổ phần Tiên Nga	HĐTC số 03/2014/3788 69/HĐBĐ ngày 31/12/2014 đăng ký GDBĐ ngày	Toàn bộ nghĩa vụ của khách hàng phát sinh tại BIDV.
27	Toàn bộ công trình xây dựng trên đất thuộc DAĐT nhà xưởng sơ chế và kho bãi cho thuê tại Phước Tân, Biên Hòa (khu B). Theo giấy phép xây dựng số 14/GPXD-SXD cấp ngày 22/01/2014 trên diện tích 178.865 m2. Thửa số 193 TĐĐ số 32, mục đích: Đất cơ sở SXKD HSD 14/11/2063 theo GCN số BQ 152911 do UBND Đồng Nai cấp 10/01/2014	Công ty cổ phần Tiên Nga	HĐTC số 04/2014/3788 69/HĐBĐ ngày 31/12/2014, công chứng đăng ký GDBĐ đầy đủ.	
28	GCN QSDĐ số BG788164 do UBND Đồng Nai cấp 11/10/2011. DT đất 7683,5 m2 thửa 52, TĐĐ số 13. Đất cơ sở SXKD. HSD đến 31/12/2055. Nguồn gốc sử dụng Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê hàng năm. Tài sản trên đất: Kho chứa hàng và sơ chế nông sản xuất khẩu tại phường Long Bình, Biên Hòa gồm có: Nhà xưởng DT 3600 m2, 01 tầng, kết cấu thép. Nhà trạm cân, DT 19,52 m2, một tầng, kết cấu BTCT.	Công ty cổ phần Tiên Nga	HĐTC số 01/2015/3788 69/HĐBĐ ngày 19/03/2015 công chứng, đăng ký GDBĐ đầy đủ.	

